

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS - PT.

Ngày: 26 - 02 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 312/2020/TLPT-HS ngày 01/12/2020, đối với bị cáo Nguyễn Văn B, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1983; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12.

Bố đẻ: Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1956;

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1959;

Gia đình có 04 chị em, bản thân là thứ ba;

Vợ: Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1988;

Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016;

Nhân thân:

- Bản án số: 01/2012/HSPT ngày 04/01/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn B 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Chấp hành xong án phí ngày 05/4/2012, hình phạt tù ngày 05/5/2013.

- Năm 2015 bị Công an huyện Lục Nam xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn B: Ông Nguyễn Hồng Quang (Là bố đẻ bị cáo), sinh năm 1956 (Có mặt);

Địa chỉ: Thôn Quê, xã bảo Đài, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Vũ Bá Chủ - Luật sư, thuộc Văn phòng Luật sư Dân An, đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Số nhà 58, đường Lê An, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Trong vụ án còn 01 người bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/01/2020, khi anh Nguyễn Văn T đang ăn cơm ở bếp cùng con gái là Nguyễn Thị H tại thôn Q, xã B, huyện L thì có Nguyễn Văn B, anh Đặng Văn D và anh Nguyễn Văn C (đều là bạn cùng thôn) đến chơi. Sau đó, anh T cùng B, anh D, anh C lên phòng khách nhà anh T ngồi uống nước, nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, B nhắc đến việc chị gái anh T có quan hệ tình cảm bất chính với anh trai của B nên giữa anh T và B xảy ra cãi vã, xô sát. B và anh T đánh nhau rồi tiếp tục vật nhau ra sân nhà thì được anh D, anh C can ngăn, rồi anh T đuổi B về. Ngồi chơi một lúc thì anh D và anh C cũng đi về. Khoảng 30 phút, sau khi về nhà B bức tức về việc bị anh T đánh nên B vào bếp của gia đình lấy 01 con dao bằng kim loại, loại dao phát củi, có chuôi làm bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 10cm, lưỡi dao sắc dài khoảng 30-35cm, bản rộng khoảng 7-10cm rồi đi xe máy sang nhà anh T, mục đích để đánh anh T. Khi đến cổng B dựng xe máy ở ngoài rồi cầm dao đi vào nhà tìm anh T. Khi thấy anh T đang đứng ở trong nhà gần cửa chính (mặt hướng ra ngoài cửa), B tiến lại gần, đứng đối diện cách anh T khoảng 70cm, rồi B cầm dao bằng tay phải chém 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, anh T đưa tay trái lên đỡ thì bị B chém vào mặt mu ngón tay, bàn tay trái rồi trượt xuống mặt phải và vai phải của anh T. Sau khi bị B chém, anh T ngã xuống nền nhà và hô hoán "...thằng này nó chém đứt tay em rồi". Lúc này cháu H đang ăn cơm ở dưới bếp nghe thấy tiếng anh T kêu cứu liền chạy lên nhà thì thấy anh T nằm ngã ra sân nhà còn B đang cầm dao nên cháu H chạy vào ôm B, ngăn cản không cho B chém anh T. Anh T đứng dậy hô hoán mọi người, đồng thời chạy ra góc sân cầm 01 chiếc gậy gỗ hình trụ dài 130cm, đường kính 03cm mục đích để phòng vệ. B thấy vậy liền cầm dao ra cổng lấy xe bỏ về nhà, trên đường đi B khai đã làm rơi mất con dao. Anh T sau đó được người

dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến ngày 03/02/2020 thì ra viện.

Sau khi xảy ra vụ việc, anh Nguyễn Văn T đã có đơn trình báo, cùng ngày Công an xã Bảo Đài đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ: 01 gậy gỗ hình trụ dài 130cm, đường kính 03cm tại sân nhà anh T.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 217549 ngày 10/02/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang thể hiện: Nguyễn Văn T vào viện lúc 21 giờ 10 phút ngày 26/01/2020. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vết thương búp ngón 3 tay trái; Vết thương đứt gần rời ngón IV bàn tay trái; Vết thương đứt gần rời ngón V bàn tay trái; Vết thương vai phải; Vết thương kích thước 10cm mặt phải; X-Quang: Hình ảnh gãy đốt III ngón V bàn tay trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9299/20/TgT ngày 19/02/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đối với Nguyễn Văn T, kết luận:

- Thương tích vết sẹo mặt phải: 9%;
- Thương tích vết sẹo vai phải: 1%;
- Thương tích vết thương đóng vảy khô đang liền sẹo đốt 3 ngón III bàn tay trái: 1%;
- Thương tích vết thương đóng vảy khô đang liền sẹo đốt 3 ngón V bàn tay trái + X-Quang: Gãy đốt III ngón V bàn tay trái, đã cố định xương, trục thẳng: 2%;
- Thương tích vết thương đóng vảy khô đang liền sẹo đốt 3 ngón IV bàn tay trái: 2%.
- Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/02/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.
- Cơ chế, vật gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên, không đủ căn cứ xác định chiều hướng gây thương tích.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn B có bệnh án điều trị ngoại trú động kinh. Ngày 01/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn B.

Tại bản kết luận pháp y tâm thần số 28/KLGĐ ngày 24/4/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc Bộ Y tế, kết luận:

- Nguyễn Văn B bị bệnh Động kinh có rối loạn tâm thần-G40 (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).
- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 26/01/2020, Nguyễn Văn B bị bệnh động kinh có rối loạn tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.
- Hiện tại Nguyễn Văn B hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Văn B thực nghiệm lại tư thế, động tác khi thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả bị cáo B thực hiện thuần thực các động tác phù hợp lời khai bị cáo.

Đối với 01 con dao bằng kim loại, loại dao phát củi, có chuôi làm bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 10cm, lưỡi dao sắc dài khoảng 30-35cm, bản rộng khoảng 7-10cm B khai sử dụng chém gây thương tích cho anh T trên đường về nhà B đã làm rơi mất, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không truy tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn B đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 20.000.000 đồng, anh T đã nhận số tiền nêu trên và không yêu cầu B phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với B.

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc gậy gỗ hình trụ dài 130cm, đường kính 03cm được chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 50/CT-VKSLN ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/9/2020, bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà tòa sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo, bị cáo còn có bố để tham gia chống mỷ và tham gia bảo vệ biên giới phía bắc từ năm 1974 đến năm 1982 được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, nhưng do nhà bị cháy không lưu giữ được. Bản thân bị cáo bị bệnh, hiện tại vẫn đang uống thuốc để điều trị bệnh tại nhà.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư Vũ Bá Chủ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B gửi bài bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo vì bị cáo là người có nhược điểm về thể chất và tinh thần và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn B đồng ý với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Văn B nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B đã được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B thì thấy: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/01/2020, Nguyễn Văn B đến nhà anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn chơi, uống nước cùng một số người bạn. Trong quá trình nói chuyện giữa B và anh T xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau đã được mọi người can ngăn. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày do bức tức về mâu thuẫn trên nên B vào bếp của gia đình lấy 01 con dao bằng kim loại, loại dao phát củi, có chuôi làm bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 10cm, lưỡi dao sắc dài khoảng 30-35cm, bản rộng khoảng 7-10cm đi sang nhà T rồi B cầm dao trên tay phải chém vào mu bàn tay trái, má phải, vai phải của anh T. Hậu quả: Anh T bị thương tích 14% .

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Mặc dù thương tích của anh Nguyễn Văn T do bị cáo B gây ra tổn thương cơ thể là 14% nhưng bị cáo có hai tình tiết định khung đó là “ Dùng hung khí nguy hiểm” và “ Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của BLHS. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội “ Cố ý gây thương tích”; là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ có yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn B thì thấy:

Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho bị hại đầy đủ, bị hại cũng có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần, hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; là có căn cứ.

Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu: Tại Bản án số: 01/2012/HSPT ngày 04/01/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn B 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Chấp hành xong án phí ngày 05/4/2012, hình phạt tù ngày 05/5/2013. Năm 2015 bị Công an huyện Lục Nam xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội, không nặng đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn B cũng như người đại diện hợp pháp cho bị cáo xuất trình 01 Giấy chứng nhận số 11/GCN-TrĐ ngày 08/9/2016 của Trung đoàn 141, Sư đoàn 3 xác nhận ông Nguyễn Hồng Quang là bố đẻ bị cáo B có thời gian tham gia quân đội là 8 năm 7 tháng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà Tòa sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo B là đã chiếu cố giảm nhẹ do vậy, không có căn cứ để chấp nhận đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội “ Có tính chất côn đồ”. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hứng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Nguyễn Văn B không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B không được chấp nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương